TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: 04/2022/QĐ - TA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Tân Phước, ngày 15 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Mai Thanh Liêm.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hạnh Liêm.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 05/2022/QĐ-TA ngày 10 tháng 8 năm 2022, đối với:

Họ và tên: Trần Thăng L (tên gọi khác: B) Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 23 tháng 10 năm 1995.

Căn cước công dân số: 082095015940. Ngày cấp: 09-3-2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: không.

Trình độ văn hóa: 8/12.

Nguyên quán: xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã A, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở: Ấp 1, xã A, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: không.

Tiền án: không.

Tiền sự 02 lần:

- Ngày 08-9-2017, bị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 (*hai mươi bốn*) tháng theo Quyết định số 03/2017/QĐ-TA, chấp hành xong vào ngày 13-4-2019;

- Ngày 18-10-2019, bị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 (*hai mươi bốn*) tháng theo Quyết định số 21/2019/QĐ-TA, chấp hành xong vào ngày 03-6-2021.

Con ông: Trần Giang N và bà Trần Thị Đ.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn Ngh – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang, là đại diện theo ủy quyền của ông Đoàn Văn N – Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang (Văn bản ủy quyền ngày 08-8-2022).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Ông Lê Trung Hiếu – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 23-5-2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A ban hành Quyết định số 667/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Trần Thăng L thời hạn 01 năm. Ngày 21-6-2022, L tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 24-6-2022 của Trung tâm Y tế huyện T, kết quả xét nghiệm đối tượng Trần Thăng L dương tính với Methamphetamine. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 24-6-2022 của Bệnh viện Tâm thần tỉnh Tiền Giang kết luận đối tượng Trần Thăng L có nghiện Methamphetamin.

Đại diện cơ quan đề nghị là ông Nguyễn Văn Ngh trình bày: Đối tượng Trần Thăng L đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại xã. Trong thời gian bị quán lý, đối tượng L lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc. Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang đề nghị Thẩm phán quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa đối tượng vào Cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang thời gian từ 12 đến 18 tháng.

Đối tượng Trần Thăng L xin xem xét được giảm nhẹ

Kiểm sát viên phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính: Từ khi thụ lý hồ sơ đến phiên họp hôm nay, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: không.

- Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán chấp nhận đề nghị của Phòng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T, đưa đối tượng Trần Thăng L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian từ 18 đến 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

1. Về tố tụng: Cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng Trần Thăng L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T nên Tòa án nhân dân huyện T thụ lý hồ sơ là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Hồ sơ đề nghị đã đầy đủ các giấy tờ, tài liệu và các giấy tờ tài liệu đó đã phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính, khoản 1

Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đối tượng thực hiện hành vi vi phạm hành chính lần cuối vào ngày 21-6-2022 đến nay vẫn còn trong thời hạn 03 tháng nên thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vẫn còn theo quy tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Trần Thăng L là đối tượng nghiện ma túy trên 18 tuổi đã bị áp dụng biện pháp quản lý tại xã mà vẫn còn nghiện nên là đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền lập hồ sơ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A lập hồ sơ là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định tại Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

3. Xét hành vi vi phạm của đối tượng: Đối tượng L đã bị áp dụng biện pháp quản lý tại tại xã A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trong thời gian bị quản lý, đối tượng không cố gắng chấp hành tốt mà lại tiếp tục vi phạm. Khi thực hiện hành vi của mình, đối tượng hoàn toàn ý thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật, nhưng do xuất phát từ ý thức xem thường pháp luật, đối tượng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của đối tượng đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của các quốc gia dân tộc trên toàn thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng; là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội và lây nhiễm HIV/AIDS. Những hậu quả do tệ nạn ma túy gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế - xã hội và an ninh trật tự của đất nước. Nghiện ma túy làm suy kiệt trí tuệ, hủy hoại sức khỏe con người, ảnh hưởng đến giống nòi; làm cho nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng. Nhưng hiện vẫn còn không ít đối tượng vẫn sử dụng trái phép chất ma túy để tự hủy hoại đời mình, trong đó có đối tượng L.

Về tình tiết tăng nặng: Đối tượng có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết giảm nhẹ: Đối tượng không có tình tiết giảm nhẹ.

Do đó cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm của đối tượng để đối tượng được chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau này trở về thành người tốt, có ý thức tuân theo pháp luật, quy tắc của cuộc sống xã hội, có ích cho bản thân, gia đình và góp ích cho xã hội.

Xét ý kiến và đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị phù hợp với nhận định trên, Thẩm phán chấp nhận.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên, Thẩm phán chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6, các khoản 1, 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3, Điều 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số 116/2021?NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: "Cơ sở Cai nghiện ma túy" trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang - xã H, huyện G, tỉnh Tiền Giang, đối với đối tượng Trần Thăng L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (*mười tám)* tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: Đối tượng Trần Thăng L có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 *(ba)* ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 *(ba)* ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Tiền Giang phối hợp với Công an huyện T, tỉnh Tiền Giang đưa đối tượng Trần Thăng L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng: Trần Thăng L;
- Ủy ban nhân dân xã A;
- Trưởng Công an huyện T
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Trưởng Phòng LĐ-TB và Xã hội huyện T;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy- Sở LĐ-TB&XH TG;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thanh Liêm